

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM  
HUYỆN BÌNH SƠN  
BAN VẬN ĐỘNG  
QUỸ “VÌ NGƯỜI NGHÈO”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14 /BVĐ  
V/v công khai kết quả vận động,  
tiếp nhận, quản lý và sử dụng  
Quỹ “Vì người nghèo” năm 2022

Bình Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: **Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,  
trường học đóng trên địa bàn huyện.**

Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-MTTQ-BTT, ngày 31/3/2022 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về vận động Quỹ “Vì người nghèo” năm 2022; Công văn số 1081-CV/HU ngày 13/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đóng góp, ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”.

Căn cứ Quy chế số 05/QC-MTTQ-BTT ngày 24/01/2018 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi về việc vận động, quản lý, sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” các cấp tỉnh Quảng Ngãi, nay Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” huyện công khai kết quả thực hiện như sau:

**1. Nguồn kinh phí vận động, tiếp nhận năm 2022**

Vận động, tiếp nhận 3.503.257.719 đồng, trong đó:

- Nguồn quỹ năm 2021 mang sang: 778.960.853 đồng;
- Nguồn Quỹ Vì người nghèo tỉnh chuyển về 1.441.574.000 đồng;
- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” 835.144.982 đồng;
- Ngân sách huyện hỗ trợ 200.000.000 đồng;
- Quỹ “Vì người nghèo” huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An hỗ trợ: 200.000.000 đồng;
- Lãi tiền gửi tại KBNN 7.577.884 đồng;
- Quỹ “Vì người nghèo” xã Bình Châu chuyển trả nguồn huyện do không làm nhà năm 2021: 40.000.000 đồng.

*(Có phụ lục 1 kèm theo)*

**2. Kết quả phân bổ, giải ngân nguồn quỹ trong năm 2022**

- Phân bổ nguồn tỉnh chuyển về 1.441.574.000 đồng;
- Phân bổ nguồn huyện 550.000.000 đồng.

*(Có phụ lục 2 kèm theo)*

**3. Tồn quỹ sử dụng cho năm 2023: 1.511.683.719 đồng**

Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” huyện công khai kết quả vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” năm 2022 đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các Chi, Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- Trung tâm VH-TT-TT huyện;
- Ban TT Mặt trận huyện;
- Lưu VT.



**TM. BAN VẬN ĐỘNG  
TRƯỞNG BAN**

**Phan Đình Chí**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN MTTQVN HUYỆN**



**KẾT QUẢ THU QUỸ “VÌ NGƯỜI NGHÈO” HUYỆN NĂM 2022**  
*(Kèm theo Công văn số 14/BVĐ ngày 28/02/2023  
 của Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” huyện)*

TT	ĐƠN VỊ	Số tiền nộp năm 2020 (đồng)	Số tiền nộp năm 2022 (đồng)
<b>I</b>	<b>Các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp</b>		
1	Ban Dân vận Huyện ủy	2.050.000	1.500.000
2	Ban Tuyên giáo Huyện ủy	4.295.000	2.420.000
3	BQL các Cụm Công nghiệp và Đô thị huyện	2.732.000	3.000.000
4	BQL các DAĐT và Xây dựng huyện	5.805.446	4.858.215
5	Chi cục Thi hành án dân sự huyện	2.335.000	2.220.000
6	Chi cục thống kê huyện	1.846.000	1.750.000
7	Chi cục thuế huyện	17.279.709	8.243.000
8	Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện	11.410.000	6.250.000
9	Cơ quan Ủy ban Kiểm tra- Thanh tra huyện	5.776.000	1.400.000
10	CĐCS Ngân hàng BIDV CN Dung Quất		10.000.000
11	Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi	Ủng hộ tại Chương trình nghệ thuật huyện	4.000.000
12	Cty Tư vấn xây dựng Đức Tín	5.000.000	
13	Đội quản lý thị trường số 4	3.441.089	1.177.000
14	Hạt Kiểm lâm Bình Sơn	3.240.000	
15	Hội Cựu chiến binh huyện	1.079.000	600.000
16	Hội Chữ thập đỏ huyện	1.220.000	400.000
17	Hội Cựu giáo chức huyện		400.000
18	Hội Cựu TNXP huyện	500.000	500.000
19	Hội Đông Y huyện	500.000	500.000
20	Hội khuyến học huyện	400.000	400.000
21	Hội Liên hiệp phụ nữ huyện	1.676.000	1.500.000
22	Hội Luật gia huyện Bình Sơn	200.000	400.000
23	Hội Nạn nhân CĐDC/Điôxin huyện	500.000	500.000
24	Hội Người cao tuổi huyện	500.000	500.000
25	Hội Người mù huyện	600.000	300.000
26	Hội Nông dân huyện	2.165.000	1.662.000

27	Hội Từ yêu nước huyện		400.000
28	Huyện Đoàn	1.491.000	1.130.000
29	Kho bạc Nhà nước huyện	4.488.000	4.512.000
30	Liên đoàn lao động huyện	1.000.000	900.000
31	Ngân hàng chính sách xã hội huyện	1.755.000	1.620.000
32	Ngân hàng NN&PTNN Chi nhánh B.Son	3.424.968	53.491.000
33	Ngân hàng NN&PTNN Chi nhánh D.Quất	2.553.064	2.904.720
34	Ngân hàng VIETBANK Bình Sơn		1.000.000
35	Phòng Giáo dục và Đào tạo Bình Sơn	5.300.000	3.720.000
36	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	3.723.483	3.324.055
37	Phòng Lao động -TB & XH huyện	2.700.000	2.660.000
38	Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	3.249.000	1.200.000
39	Phòng Tài nguyên và Môi trường	3.124.000	3.110.000
40	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	2.702.000	3.221.280
41	Phòng Tư pháp huyện	1.320.000	500.000
42	Phòng Văn hóa & TT huyện	1.729.424	2.353.340
43	Phòng Y tế huyện	880.000	500.000
44	Tòa án nhân dân huyện	4.920.972	4.000.000
45	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện	6.164.000	5.016.000
46	Trung tâm y tế huyện	Ủng hộ tại CT nghệ thuật huyện	73.740.644
47	Trung tâm Chính trị huyện	1.110.000	1.000.000
48	Trung tâm GDNN-GDCTX Bình Sơn	7.472.000	2.095.933
49	Trung tâm TT-VH-TT huyện	3.444.461	3.945.404
50	Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện	7.241.878	
51	Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện	2.890.000	2.390.000
52	Văn phòng đăng ký đất đai CN Bình Sơn	13.093.000	
53	Văn phòng huyện	17.989.000	5.910.000
54	Viện Kiểm sát nhân dân huyện	6.364.665	2.390.000
55	Trường Cao đẳng kỹ nghệ Dung Quất	58.309.550	5.000.000
56	Trường Mầm non 18/3 Bình Thuận	6.414.000	7.268.000
	Trường Mầm non 24/3	15.575.000	
57	Trường Mẫu Giáo Bình Thới	3.631.000	17.972.000
58	Trường Mầm non Bình An	4.737.726	5.134.000
59	Trường Mầm non Sao Mai- B.Chánh	10.877.000	11.932.000
60	Trường Mẫu giáo Bình Châu	8.632.000	3.922.000
61	Trường Mầm non Bình Chương	4.253.000	7.730.000
62	Trường Mẫu giáo Bình Dương	6.890.000	3.885.000

63	Trường Mầm non Bình Đông	7.699.000	3.054.901
64	Trường Mẫu giáo Bình Hải	5.524.000	5.624.000
65	Trường Mẫu Giáo Bình Hòa	4.932.000	3.757.000
66	Trường Mầm non Bình Hiệp	5.296.000	8.176.000
67	Trường Mẫu giáo Bình Khương	5.031.000	4.270.000
68	Trường Mẫu giáo Bình Long	4.985.000	5.524.000
69	Trường Mẫu giáo Bình Minh	7.480.000	6.430.000
70	Trường Mầm non Bình Mỹ	5.295.000	1.150.000
71	Trường Mẫu giáo Bình Nguyên	5.794.000	3.894.000
72	Trường Mẫu Giáo Bình Phước	10.850.000	2.695.000
73	Trường Mầm non Bình Phú	4.940.000	3.383.000
	Trường Mẫu giáo Bình Tân	1.920.825	
74	Trường Mầm non Bình Thanh Đông	3.511.000	8.870.000
	Trường Mẫu giáo Bình Thanh Tây	4.607.000	
75	Trường Mẫu Giáo Bình Thạnh	10.650.000	5.578.000
76	Trường Mầm non Bình Trị	6.841.000	6.915.000
77	Trường Mầm non Bình Trung	9.600.000	10.705.000
78	Trường THCS Bình Chánh	18.030.000	21.070.000
79	Trường THCS Bình Châu	20.908.571	8.400.000
80	Trường THCS Bình Dương	16.653.268	4.648.000
81	Trường THCS Bình Đông	18.726.000	6.005.000
82	Trường THCS Bình Hải	15.701.000	4.200.000
83	Trường THCS Bình Hiệp	12.365.000	5.472.000
84	Trường THCS Bình Long	14.754.721	10.927.000
85	Trường THCS Bình Minh	13.600.000	3.400.000
86	Trường THCS Bình Mỹ	14.000.000	1.300.000
87	Trường THCS Bình Nguyên	13.660.000	13.336.000
88	Trường THCS Bình Thanh	9.140.000	2.500.000
89	Trường THCS Bình Thạnh	19.705.000	18.002.000
90	Trường THCS Bình Thuận	16.730.000	4.453.608
91	Trường THCS Bình Trị	13.878.000	2.750.000
92	Trường THCS Bình Trung	13.200.000	14.740.000
93	Trường THCS Thị trấn Châu Ô	15.366.336	3.050.000
94	Trường THCS Nguyễn Tự Tân	12.501.000	5.640.000
95	Trường Tiểu học & THCS Bình An	9.835.000	8.260.000
96	Trường Tiểu học & THCS Bình Chương	22.445.000	17.012.000
97	Trường Tiểu học & THCS Bình Hòa	18.054.000	4.700.000
98	Trường Tiểu học & THCS Bình Khương	19.590.000	8.313.000

99	Trường Tiểu học & THCS Bình Phước	22.376.000	9.436.547
	Trường Tiểu học Bình Phú	8.283.923	
100	Trường Tiểu học & THCS Bình Tân Phú	4.600.000	5.270.000
101	Trường Tiểu học Bình Chánh	27.262.000	17.920.000
102	Trường Tiểu học số 1 Bình Châu	13.230.000	6.832.000
103	Trường Tiểu học số 2 Bình Châu	11.100.000	12.803.000
104	Trường Tiểu học Bình Dương	13.320.000	17.700.000
105	Trường Tiểu học Bình Đông	20.550.000	7.504.000
106	Trường Tiểu học số 1 Bình Hải	7.543.448	7.817.000
107	Trường Tiểu học số 2 Bình Hải	6.607.000	6.761.000
108	Trường Tiểu học Bình Hiệp	8.600.000	8.194.000
109	Trường Tiểu học Bình Long	12.040.000	4.690.000
110	Trường Tiểu học số 1 Bình Minh	11.713.000	4.837.759
111	Trường Tiểu học số 2 Bình Minh	9.792.000	4.421.000
112	Trường Tiểu học Bình Mỹ	11.500.000	7.100.000
113	Trường Tiểu học số 1 Bình Nguyên	11.900.000	4.325.967
114	Trường Tiểu học số 2 Bình Nguyên	7.983.007	3.950.000
	Trường Tiểu học Bình Thanh Đông	5.700.000	
115	Trường Tiểu học Bình Thanh Tây	6.628.000	3.852.000
116	Trường Tiểu học số 1 Bình Thạnh	13.987.000	6.946.000
117	Trường Tiểu học số 2 Bình Thạnh	18.500.000	5.263.000
118	Trường Tiểu học Bình Thuận	14.756.000	12.585.000
119	Trường Tiểu học Bình Trị	10.347.000	5.200.000
120	Trường Tiểu học Bình Trung	16.076.782	9.451.000
121	Trường Tiểu học số 1 thị trấn Châu Ô	23.483.000	6.239.000
122	Trường Tiểu học số 2 thị trấn Châu Ô	5.808.000	3.630.000
123	Trường THPT Bình Sơn	35.599.100	17.650.000
124	Trường THPT Lê Quý Đôn	24.002.000	7.900.000
125	Trường THPT Trần Kỳ Phong	36.097.197	19.304.609
126	Trường THPT Vạn Tường	25.952.000	10.000.000
127	Đông chí Nguyễn Hoàng Sơn – Nguyên Chủ tịch UBND huyện vận động, ủng hộ		15.000.000
128	Ngân hàng Agribank Văn phòng Miền Trung		30.000.000
	<b>Cộng I</b>	<b>1.183.134.613</b>	<b>835.144.982</b>
<b>II</b>	<b>Ngân sách huyện hỗ trợ</b>	<b>200.000.000</b>	<b>200.000.000</b>
<b>III</b>	<b>Quỹ “Vì người nghèo” huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An hỗ trợ</b>		<b>200.000.000</b>

<i>IV</i>	<i>Lãi tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện</i>		<i>7.577.884</i>
<i>V</i>	<i>Quỹ “Vì người nghèo” xã Bình Châu chuyển trả nguồn huyện do không làm nhà năm 2021</i>		<i>40.000.000</i>
<b>Tổng cộng I+II+III+IV</b>		<b>1.383.134.613</b>	<b>1.282.722.866</b>

**Bằng chữ: Một tỷ hai trăm tám mươi hai triệu bảy trăm hai mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi sáu đồng**



**TỔNG HỢP CHI QUỸ “VÌ NGƯỜI NGHÈO” NĂM 2022**  
(Kèm theo Công văn số 14/BVĐ ngày 28/02/2023  
của Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” huyện)

TT	NỘI DUNG	CHI (Đồng)	Ghi chú
<b>A</b>	<b>NGUỒN TỈNH</b>	<b>1.441.574.000</b>	
<b>I</b>	<b>Quà nhân dịp Lễ, tết</b>	<b>670.000.000</b>	
1	Tặng 100 suất quà tết cho hộ nghèo xã Bình Thanh	100.000.000	Theo Quyết định số 51/QĐ-BVĐ ngày 17/01/2022 của Ban vận động huyện
2	Tặng 100 suất quà tết cho hộ nghèo xã Bình Thuận	100.000.000	“
3	Tặng 100 suất quà tết cho hộ nghèo xã Bình Trị	100.000.000	“
4	Tặng 50 suất quà tết cho hộ nghèo xã Bình Hải	50.000.000	“
5	Tặng 200 suất quà tết cho hộ nghèo xã Bình Chánh	100.000.000	Theo Quyết định số 52/QĐ-BVĐ ngày 20/01/2022 của Ban vận động huyện
6	Tặng 200 suất quà tết cho hộ nghèo xã Bình Châu	100.000.000	“
7	Tặng 200 suất quà tết cho hộ nghèo xã Bình Hải	100.000.000	“
8	Tặng 20 suất quà nhân Ngày hội Đại đoàn kết cho hộ nghèo xã Bình Hòa	20.000.000	Theo Quyết định số 304/QĐ-BVĐ ngày 28/10/2022 của Ban vận động tỉnh
<b>II</b>	<b>Hỗ trợ của khán giả truyền hình trong Chương trình “Kết nối những tấm lòng”</b>	<b>161.574.000</b>	
1	12 trường hợp ở các xã: Bình Hiệp, Bình Nguyên, Bình Chánh, Bình Mỹ, Bình Chương, Bình Long, Bình Thạnh, Bình Thanh	128.400.000	Theo Quyết định số 216/QĐ-BVĐ ngày 17/02/2022 của Ban vận động tỉnh
2	11 trường hợp ở các xã: Bình Long, Bình Chánh, Bình Mỹ, Bình Thanh, Bình Thạnh, Bình Dương, Bình Đông và Bình Hòa	33.174.000	Theo Quyết định số 328/QĐ-BVĐ ngày 21/12/2022 của Ban vận động tỉnh



<b>III</b>	<b>Hỗ trợ xây mới nhà ở</b>	<b>610.000.000</b>	
1	Cao Xuân Nghĩa – Trà Lắm, Bình Khương	50.000.000	Theo Quyết định số 214/QĐ-BVĐ ngày 15/02/2022 của Ban vận động tỉnh
2	Nguyễn Bình – Thanh Trà, Bình Khương	50.000.000	“
3	Nguyễn Sái – Tuyết Diêm 2, Bình Thuận	50.000.000	“
4	Nguyễn Thị Hy - Tuyết Diêm 2, Bình Thuận	50.000.000	“
5	Trần Thị Kim – Nhơn Hòa 1, Bình Tân Phú	50.000.000	“
6	Phạm Thị Đào – An Thạnh, Bình Tân Phú	50.000.000	“
7	Phạm Tấn Lực – Phú Lễ 2, Bình Trung	50.000.000	“
8	Bùi Văn Cự – Phú Lễ 2, Bình Trung	50.000.000	“
9	Trang Thị Hải – An Khương, Bình An	20.000.000	Theo Quyết định số 225/QĐ-BVĐ ngày 17/3/2022 của Ban vận động tỉnh
10	Nguyễn Thị Tám – Tây Phước 1, Bình An	20.000.000	“
11	Lê Thị Hành – Phúc lâm, Bình An	20.000.000	“
12	Lê Thị Mến – Thọ An, Bình An	20.000.000	“
13	Huỳnh Thị Tri - Thôn 1, Bình Hòa	20.000.000	“
14	Nguyễn Thị Viện – Tân Phước Đông, Bình Minh	20.000.000	“
15	Hồ Thị Lòng – Quang Trung, Bình Chánh	20.000.000	“
16	Đặng Thị Đề - Quang Trung, Bình Chánh	20.000.000	“
17	Nguyễn Thị Tâm – Tân Phước,	50.000.000	Theo Quyết định số 288/QĐ-BVĐ ngày 23/9/2022 của

	Bình Minh		Ban vận động tỉnh
<b>B</b>	<b>NGUỒN HUYỆN</b>	<b>2.061.683.719</b>	
<b>I</b>	<b><i>Quà nhân dịp Lễ, tết</i></b>	<b><i>332.000.000</i></b>	
1	Tặng 30 suất quà tết cho hội viên nạn nhân chất độc da cam nghèo, khó khăn	15.000.000	Theo Quyết định số 53/QĐ-BVĐ ngày 24/01/2022 của Ban vận động huyện
2	Tặng 207 suất quà tết cho hộ đồng bào dân tộc Cor, xã Bình An	30.000.000	Theo Quyết định số 54/QĐ-BVĐ ngày 24/01/2022 của Ban vận động huyện
3	Tặng 50 suất quà cho hội viên Hội người mù có hoàn cnhr đặc biệt khó khăn	15.000.000	Theo Quyết định số 56/QĐ-BVĐ ngày 18/4/2022 của Ban vận động huyện
4	Tặng 30 suất quà cho hội viên nạn nhân chất độc da cam nhân ngày thảm họa da cam	15.000.000	Theo Quyết định số 59/QĐ-BVĐ ngày 05/8/2022 của Ban vận động huyện
5	Tặng 30 suất quà cho người cao tuổi nghèo nhân dịp ngày Quốc tế NCT 01/10	15.000.000	Theo Quyết định số 60/QĐ-BVĐ ngày 19/9/2022 của Ban vận động huyện
6	Tặng 440 suất quà tết cho hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn nhân Ngày hội đại đoàn kết 2022	220.000.000	Theo Quyết định số 61/QĐ-BVĐ ngày 27/10/2022 của Ban vận động huyện
7	Tặng 44 suất quà cho hội viên Tù yêu nước nghèo, khó khăn	22.000.000	Theo Quyết định số 63/QĐ-BVĐ ngày 22/12/2022 của Ban vận động huyện
<b>II</b>	<b><i>Hỗ trợ khó khăn đột xuất</i></b>	<b><i>18.000.000</i></b>	
1	Nguyễn Thị Thu Thúy - Trung tâm GDNN-GDTX huyện	2.000.000	Theo Quyết định số 57/QĐ-BVĐ ngày 06/6/2022 của Ban vận động huyện
2	Võ Thị Hương - Trường Mầm non Bình Tân Phú	2.000.000	“
3	Nguyễn Lý Bá Minh - Trường THCS Bình Thanh	2.000.000	“
4	Nguyễn Thị Bình - Trường THCS Bình Mỹ	2.000.000	“
5	Lê Văn Lâm - Mỹ Long, Bình Minh	2.000.000	“
6	Trần Vũ Duy - Hải Ninh, Bình Thạnh	2.000.000	“
7	Nguyễn Kim Phú - Hải Ninh, Bình Thạnh	2.000.000	“
8	Nguyễn Ngọc Tuấn - Nam Bình 1,	2.000.000	Theo Quyết định số 62/QĐ-BVĐ ngày 20/12/2022 của

	xã Bình Nguyên		Ban vận động huyện
9	Nguyễn Văn Thúc - Nam Bình 1, xã Bình Nguyên	2.000.000	“
<b>III</b>	<b>Hỗ trợ xây mới nhà ở</b>	<b>200.000.000</b>	
1	Hộ nghèo thuộc gia đình chính sách huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	50.000.000	Theo Quyết định số 58/QĐ-BVĐ ngày 20/6//2022 của Ban vận động huyện
2	Hộ nghèo thuộc gia đình chính sách thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	50.000.000	“
3	Hộ nghèo thuộc gia đình chính sách huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	50.000.000	“
4	Võ Văn Tấn – Tây Thuận, Bình Trung	50.000.000	Theo Quyết định số 64/QĐ-BVĐ ngày 29/12/2022 của Ban vận động huyện
	<b>Tổng chi nguồn huyện</b>	<b>550.000.000</b>	
	<b>Tồn quỹ nguồn huyện</b>	<b>1.511.683.719</b>	

**Bảng chữ: Một tỷ năm trăm mười một triệu sáu trăm tám mươi ba ngàn bảy trăm mười chín đồng**